LẠM DỤNG NGƯỜI GIÀ

TÁC GIẢ

Jenna Lighthizer: Đại học bang Northeastern

THẨM ĐỊNH

Sharon Lee: Đại học khúc xạ nhãn khoa Southern

NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG

THẾ NÀO LÀ LẠM DỤNG NGƯỜI GIÀ? 1
NHỮNG NGƯỜI NÀO CÓ NGUY CƠ NHIỀU NHẤT? 2
CÁC LOẠI LẠM DỤNG NGƯỜI GIÀ 2
LẠM DỤNG NGƯỜI GIÀ PHỔ BIẾN ĐẾN MỨC NÀO? 4
TÀI LIỆU THAM KHẢO 6

THẾ NÀO LÀ LẠM DỤNG NGƯỜI GIÀ?

- Theo Tổ chức Y tế thế giới[5] "lạm dụng người già là một hành động đơn lẻ hoặc lặp lại hoặc thiếu hành động phù hợp, xảy ra trong tất cả các mối quan hệ ở đó có sự trông mong tin cậy, nó gây ra tổn hại hoặc đau khổ cho một người già."
- Làm dụng xảy ra do người già trở nên yếu ớt về thân thể và trí óc. Họ bị mất khả năng tự vệ, chống chọi sự bắt nạt, hoặc tránh bị lợi dụng.
- Lạm dụng người già xảy ra ở nhà và trong các môi trường cơ sở từ thiện, và tồn tại dưới nhiều dạng.

NHỮNG NGƯỜI NÀO CÓ NGUY CƠ NHIỀU NHẤT?

- Lạm dụng người già xảy ra ở mọi khung cảnh, văn hóa, chủng tộc, và hoàn cảnh kinh tế-xã hội.
  - Nữ giới thường bị lạm dụng nhiều hơn nam giới.
  - Người càng già thì nguy cơ càng cao.
  - Sa sút trí tuệ là một yếu tố nguy cơ đáng kể.
  - Lạm dụng qua các thế hệ/những vấn đề tâm lí.
  - Những người tàn tật
  - Những người bị trầm cảm, cô đơn hoặc không có trợ giúp xã hội
  - Những người nghiện rượu hoặc ma túy[8]
  - Xu hướng người già thường gây gổ bạo lực hoặc lời nói đặt họ vào nguy cơ.
  - Mức độ căng thẳng
  - Tình trạng cô lập. Tổ chức gia đình rất cô đơn hoặc có các hoàn cảnh thu nhập thấp.

CÁC LOẠI LẠM DỤNG NGƯỜI GIÀ

- Lạm dụng thân thể
- Lạm dụng tâm lí
- Lạm dụng tình dục
- Bỏ mặc: cố ý hoặc không cố ý
- Tự bỏ mặc
- Ruồng bỏ
- Bóc lột tài chính hoặc vật chất

LẠM DỤNG THÂN THỂ

- Là sử dụng lực vật lí dẫn đến chấn thương cơ thể, đau, hoặc tổn hại thân thể.
- Cũng có thể bao gồm việc dùng thuốc, ràng buộc thân thể, và buộc phải ăn uống.
- Những dấu hiệu của lạm dụng thân thể:
  - Những vết bầm, thâm tím mắt, vết sưng, hoặc vết rách đáng ngờ
  - Gãy xương/vỡ sọ.
  - Vết thương mở, vết châm, hoặc vết cắt.
  - Những tổn thương không được điều trị đang ở các giai đoạn liền lại.
  - Vỡ kính hoặc những dấu hiệu thân thể của sự ngược đãi.
  - Kết quả xét nghiệm cho thấy dùng thuốc quá liều hoặc chưa đủ liều.
  - Sự thay đổi đột ngột hành vi của người già hoặc báo cáo bị bạo hành.
  - Người chăm sóc từ chối cho phép những người thăm hoặc bác sĩ xem xét người già một mình.
- Những dấu hiệu ở mắt của lạm dụng thân thể
  - Rách mi hoặc xuất huyết kết mạc
  - Phù hốc mắt hoặc quanh hốc mắt, lồi mắt hoặc vỡ nhãn cầu
  - Sẹo, đục, hoặc phù giác mạc
  - Những bất thường đồng tử
  - Mủ tiền phòng, xuất huyết tiền phòng, lùi góc, dính mống mắt, hoặc đứt chân mống mắt
  - Viêm, glôcôm, hoặc đục thể thủy tinh
  - Xuất huyết, sẹo, bong võng mạc

LẠM DỤNG TÂM LÍ

- Gây ra đau khổ, đau đớn, hoặc lo âu qua các hành động bằng lời nói hoặc không bằng lời nói.
  - Có thể bao gồm đe dọa, làm nhục, quấy rối, và cô lập xã hội.

- Những dấu hiệu của lạm dụng tâm lí
    - Hành vi bất thường, thường do sa sút trí tuệ (như là mút, lúc lắc, hoặc cắn).
    - Dễ bị xúc động hoặc kích động.
    - Trở thành rất thu mình, không thích trò chuyện, hoặc không đáp lại
    - Báo cáo người già bị ngược đãi bằng lời hoặc ngược đãi tâm lí.

LẠM DỤNG TÌNH DỤC

- Sự tiếp xúc tình dục không được sự đồng thuận ở bất kì dạng nào, bao gồm bị cưỡng bức, bị lừa gạt, bị đe dọa, hoặc bị ép buộc trong khi ở trạng thái không thể bảo vệ. Bao gồm bất kì người nào không có khả năng chấp thuận như bệnh nhân sa sút trí tuệ, v.v.
- Những dấu hiệu của lạm dụng tình dục
    - Nhiễm trùng không rõ nguyên nhân, thâm tím, hoặc chảy máu vùng sinh dục.
    - Quần áo bị xé rách, có vết bẩn.
    - Báo cáo người già bị lạm dụng hoặc bị hiếp dâm.

BỎ MẶC

- Là sự từ chối hoặc không cung cấp cho người già những thứ cần thiết cho đời sống, bao gồm thức ăn, nước uống, quần áo, chỗ ở, vệ sinh, thuốc, comfort, an toàn cá nhân, hoặc các yếu tố cần thiết khác bao gồm trong trách nhiệm ngụ ý hoặc đã được thỏa thận đối với một người già.
- Những dấu hiệu của sự bỏ mặc
    - Mất nước, suy dinh dưỡng, lở loét do nằm liệt giường không được chăm sóc, và vệ sinh cá nhân kém.
    - Có những vấn đề sức khỏe mà không được chăm sóc hoặc điều trị.
    - Không có dụng cụ y tế thích hợp: gồm kính mắt, dụng cụ trợ thính, hoặc hàm giả.
    - Điều kiện sống nguy hiểm hoặc không an toàn.
    - Điều kiện sống mất vệ sinh (mùi phân hoặc nước tiểu, quần áo không đầy đủ, chăn gối nệm bẩn, v.v).
    - Báo cáo về sự ngược đãi người già.
- Tự bỏ mặc
    - Là hành vi của một người già đe dọa sức khỏe hoặc sự an toàn của bản thân.
    - Cho phép một người già và dễ tổn thương bỏ mặc bản thân mà không làm gì cả là một tội có thể bị trừng phạt.
    - Các thí dụ: thiếu thức ăn hoặc các vật tiện dụng cơ bản, tích trữ, không dùng được các thuốc cần thiết hoặc từ chối điều trị cần thiết, bỏ mặc bếp lò đang cháy, không giữ được vệ sinh hoặc vẻ ngoài thích hợp, không mặc ấm khi trời lạnh, không thể trông nom việc nhà hoặc quản lí tài chính, cô lập, mất phương hướng hoặc lời nói không mạch lạc, nghiện rượu hoặc ma túy, v.v.

RUỒNG BỎ

- Là sự bỏ rơi một người già bởi một người có trách nhiệm chu cấp cho người già, hoặc bởi một người có trách nhiệm chăm sóc vật chất cho một người già.
    - Những dấu hiệu của sự ruồng bỏ: những người già bị bỏ rơi ở các bệnh viện, các nhà dưỡng lão, hoặc các cơ sở từ thiện.
    - Cũng bao gồm sự bỏ rơi người già ở những địa điểm công cộng như các siêu thị, v.v.

BÓC LỘT TÀI CHÍNH

- Sử dụng bất hợp pháp hoặc không được phép tiền bạc, của cải, hoặc tài sản của một người già.
- Những dấu hiệu bóc lột tài chính gồm:
    - Trộm cắp trực tiếp tiền hoặc tài sản của người già
    - Những thay đổi đột ngột ở tài khoản ngân hàng.
    - Thêm các tên khác vào tài khoản ngân hàng.

  - Hoạt động không giải thích được trên một thẻ tín dụng của người già.
  - Những thay đổi đột ngột ở di chúc hoặc chứng từ tài chính.
  - Sự biến mất tiền bạc hoặc tài sản có giá trị không rõ nguyên nhân.
  - Sự chăm sóc kém tiêu chuẩn được cung cấp hoặc các hóa đơn không được thanh toán mặc dù khả năng tài chính đầy đủ.
  - Phát hiện chữ kí giả mạo.
  - Sự xuất hiện đột ngột những người họ hàng đòi quyền lợi, những người này trước đây không liên quan.
  - Cung cấp các dịch vụ không cần thiết.
  - Chiếm giữ tiền trợ cấp thuộc về người già[4]
- Lừa gạt cũng là một dạng lạm dụng người già thường gặp khi những người không quen biết chủ ý nhắm vào người già.
  - Những kẻ lừa đảo chuyên nghiệp hàng năm lấy cắp 2,6 tỉ đô la từ túi tiền của những người già không nghi ngờ.
  - Theo Trung tâm thông tin lừa gạt quốc gia, trên 1/3 (34%) trong tổng số nạn nhân của lừa gạt bán hàng qua điện thoại thông báo những sự việc này là người trên 60 tuổi, và người ta cho rằng phần lớn các nạn nhân không thông báo những tội ác này.
- Các loại lừa gạt
  - Lừa gạt bằng phiếu thưởng, điện thoại, thư từ
  - Gian lận sửa chữa và hợp đồng
  - Lời khuyên lừa gạt từ nhân viên tín dụng, người môi giới chứng khoán, người bán bảo hiểm, kế toán viên và nhân viên ngân hàng.
  - Lừa lấy cắp thông tin qua mạng internet
  - Không hoàn thành các dịch vụ chăm sóc y tế đã kí kết hoặc lừa gạt Medicare và Medicaid
- Tại sao người già thường là mục tiêu?
  - Họ thường ở nhà hơn, do đó dễ tiếp cận hơn đối với những người bán hàng qua điện thoại và người chào hàng đến từng nhà".
  - Họ thường lịch thiệp hơn.
  - Các nghiên cứu đã cho thấy thành phần hóa học của não có thể thay đổi ở người già khiến cho giảm khả năng cảm giác hoặc nhận biết những mưu đồ bất lương.
  - Họ thường là những mục tiêu dễ dàng được biết rõ là quá bối rối không thể thông báo sự lừa gạt.
- Đề phòng lạm dụng tài chính
  - 5 câu hỏi quan trọng:
    - Ai quản lí tiền của ông/bà hàng ngày? Việc đó tiến triển thế nào?
    - Ông/bà có hết tiền vào cuối tháng không?
    - Ông/bà có trao quyền ủy nhiệm cho một người khác không?
    - Ông/bà có hối tiếc hoặc lo ngại về những quyết định tài chính của mình không?
    - Ông/bà có di chúc không? Có ai yêu cầu ông bà thay đổi di chúc không?

LẠM DỤNG NGƯỜI GIÀ PHỔ BIẾN ĐẾN MỨC NÀO?

- Theo dõi sự lạm dụng người già rất khó khăn do các định nghĩa khác nhau về thế nào là lạm dụng và không có một hệ thống báo cáo đồng nhất trong cả nước.
- Lạm dụng người già là một vấn đề tồn tại ở cả các nước đang phát triển và các nước phát triển. Nó là một vấn đề thường được báo cáo không đầy đủ trên toàn cầu. Các tỉ lệ hoặc số ước tính chỉ có ở một số nước phát triển, trong khoảng từ 1 đến 10%.
- Số người tuổi ≥60 trên toàn cầu sẽ găng gấp đôi từ 542 triệu vào năm 1995 đến khoảng 1,2 tỉ vào năm 2025[2].
- Tỉ lệ lạm dụng người già theo dự tính sẽ tăng cùng với sự già hóa dân số
- Số liệu ước tính tốt nhất cho thấy có từ 1 đến 2 triệu người Mĩ trên 65 tuổi đã bị làm tổn thương, bị bóc lột, hoặc bị ngược đãi bởi một người lẽ ra phải bảo vệ học.
  - Nghiên cứu đã cho thấy chỉ có 1/5 các trường hợp lạm dụng người già có được sự quan tâm của chính quyền.
- Lạm dụng người già ở Oklahoma

  - Số liệu thống kê từ 2003 của Cơ quan bảo vệ người lớn đã thấy có khoảng 16000 báo cáo về lạm dụng, bỏ mặc, tự bỏ mặc, bóc lột, và chửi mắng người già.
  - Trong số các trường hợp này, trên một nửa (61%) được xác nhận.
  - 64% các trường hợp là tự bỏ mặc, 14% các là người chăm sóc bỏ mặc, và 13% là bóc lột tài chính.
- Theo Nghiên cứu quốc gia về lạm dụng người già (NEAIS) ở Hoa kì:
  - Khoảng 551000 người già bị lạm dụng và/hoặc bị bỏ mặc trong môi trường gia đình (bao gồm tự bỏ mặc) năm 1996
  - Người già nữ giới có tỉ lệ bị lạm dụng cao hơn nam giới
  - Những người ≥80 tuổi bị lạm dụng và bị bỏ mặc với tỉ lệ cao gấp 2-3 lần tỉ lệ của dân số người già[5]
- Tại sao các trường hợp không được báo cáo?
  - Nạn nhân có thể không muốn kiện các thành viên gia đình, sợ bị trả thù, cảm thấy sợ hoặc xấu hổ khi nói cho người khác.
  - Nạn nhân có thể không có khả năng (mất khả năng thân thể hoặc tâm thần) mô tả tội ác hoặc thủ phạm.
  - Không được phát hiện bởi các nhân viên chăm sóc y tế và những người khác làm công việc chăm sóc hàng ngày.

NHỮNG KẺ LẠM DỤNG LÀ AI?

- Có thể là nữ hoặc nam
- Có thể là các thành viên gia đình, bạn bè, những người chăm sóc hoặc "những người khác được tin cậy"
- Thường gặp nhất là những người từng bị tổn thương (xấp xỉ 47%) và vợ/chồng (xấp xỉ 19%).
- Con cháu xấp xỉ 9%
- Ngoài ra còn có bạn bè, anh chị em ruột, những người họ hàng khác, và những người chăm sóc được trả lương.
- Lạm dụng cũng có thể xảy ra ở các cơ sở chăm sóc dài hạn như là nhà dưỡng lão có các nhân viên tiếp xúc trực tiếp với người già.
- Theo nghiên cứu NEAIS, nam giới thường là thủ phạm trong tất cả các tỉ lệ lạm dụng, trong khi đó nữ giới có tỉ lệ hơi cao hơn nam giới trong các trường hợp bỏ mặc[5]
- Một số đặc điểm của những kẻ lạm dụng:
  - Nghiện rượu hoặc ma túy
  - Có tiền sử bạo lực hoặc lạm dụng
  - Có bệnh tâm thần, hành động bất thường trong gia đình
  - Phụ thuộc vào người già về nhà ở, tài chính hoặc các nhu cầu khác
  - Kiểm soát các hoạt động của người già: họ gặp gỡ và nói chuyện với ai, họ đi đâu
  - Cách lí người gia khỏi gia đình và bạn bè
  - Tỏ ra thờ ơ với người già, dường như không tình cảm hoặc thù địch
  - Xưng hô khiếm nhã với người già[6]

NGĂN CHẶN LẠM DỤNG

- Duy trì tiếp xúc đều đặn để tránh sự cô lập.
- Luôn luôn cảnh giác khả năng lạm dụng. Hỏi, nhất là là nếu thấy những thay đổi tính cách hoặc hành vi của một người già.
- Báo cáo nghi ngờ có sự ngược đãi cho cơ quan dịch vụ bảo vệ người lớn ở địa phương.
- Tuyên truyền cho dân chúng để đem lại nhận thức về vấn đề này.
- Hướng dẫn người già về vấn đề, các quyền và nguồn giúp đỡ của họ.
- Đào tạo các chuyên gia chăm sóc y tế nhận biết sự lạm dụng và báo cáo bất kì nghi ngờ ngược đãi nào cho cơ quan dịch vụ bảo vệ người lớn ở địa phương
- Khuyến khích báo cáo
- Sử dụng phương tiện thông tin đại chúng để thay đổi hình ảnh tiêu cực của người già, tuyên truyền và hướng dẫn người dân
- Tăng số cơ sở giải trí, sự tiếp cận các cơ sở giải trí để ngăn ngừa sự cô đơn ở người già[1]

- Ngày 15 tháng 6 được gọi là Ngày thế giới nhận thức về lạm dụng người già. Ngày này là một cơ hội cho thế giới nhận thấy thực tế của việc lạm dụng và bỏ mặc người già[3].

BÁO CÁO SỰ LẠM DỤNG

- Cố gắng mô tả thật cụ thể
- Hiểu rằng người già có quyền từ chối dịch vụ
- Hãy mở mắt và lắng nghe
- Ở Hoa kì, gọi cảnh sát, cơ quan bảo vệ người lớn, hoặc sử dụng đường dây trợ giúp chăm sóc người già 1-800-677-1116[6]
- Ở Vương quốc Anh, gọi cảnh sát, hoặc sử dụng đường dây trợ giúp AEA 0808 808 8141
- Ở một số vùng, bắt buộc phải báo cáo lạm dụng người già.
    - Thí dụ, điều khoản 10.104(A) của đạo luật các dịch vụ bảo vệ cho người lớn dễ bị tổn hại của bang Oklahoma nói rằng:

Bất kì người nào có lí do thích đáng để tin rằng một người lớn dễ tổn thương bị lạm dụng, bị bỏ mặc, hoặc bị bóc lột đều phải báo cáo cho hoặc là bộ dịch vụ nhân sinh (Department of Human Services), văn phòng công tố viên quận ở quận nơi xảy ra nghi ngờ bị lạm dụng, bỏ mặc, hoặc bóc lột, hoặc là sở cảnh sát thành phố ngay khi người đó thấy được sự việc. Nếu có một báo cáo cho bộ dịch vụ nhân sinh thì văn phòng quận, sau khi xem xét báo cáo, sẽ chuyển những phát hiện đến văn phòng công tố viên quận ở quận nơi xảy ra nghi ngờ lạm dụng, bỏ mặc, hoặc bóc lột.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Missing Voices, Views of Older Persons on Elder Abuse. (2002). Retrieved June 1, 2014 from: http://whqlibdoc.who.int/hq/2002/WHO_NMH_VIP_02.1.pdf
2. Elder Maltreatment. World Health Organization (2011).Retrieved June 1, 2014 from: http://www.who.int/mediacentre/factsheets/fs357/en/
3. World Elder Abuse Awareness Day. United Nations. Retrieved June 1, 2014 from: http://www.un.org/en/events/elderabuse/background.shtml
4. AEA guide on financial abuse (2012). Retrieved June 1, 2014 from: http://www.elderabuse.org.uk/Mainpages/Services/services_dloads.html
5. The National Elder Abuse Incidence Study. By The National Center on Elder Abuse (1998).Retrieved June 1, 2014 from: http://www.aoa.gov/AoARoot/AoA_Programs/Elder_Rights/Elder_Abuse/docs/ABuseReport_Full.pdf
6. Administration on Aging. Retrieved June 1, 2014 from: http://www.aoa.gov/AoA_programs/elder_rights/EA_prevention/WhatToDo.aspx
7. 15 Questions and Answers about Elder Abuse. National Center on Elder Abuse (2005).Retrieved June 1, 2014 from: http://www.ncea.aoa.gov/Resources/Publication/docs/FINAL%206-06-05%203-18-0512-10-04qa.pdf
8. JAMA patient page: Elder Abuse (American Medical Association)(2014). Retrieved June 1, 2014 from: http://www.nlm.nih.gov/medlineplus/elderabuse.html